

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ĐỒNG THUẬN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP ĐỒNG THUẬN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CONSENSUS GENERAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CONSENSUS GENERAL TRADING JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0316903174

3. Ngày thành lập: 10/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Toà Nhà An Phú Plaza, Số 117-119 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0907792597

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (không chứa than đá, sang, chiết, nạp khí hóa lỏng)	4661
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thiết bị xử lý môi trường; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa phân vào đâu; Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng điện năng lượng mặt trời; Bán máy móc thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện.	4659
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	4663
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; bán buôn tã giấy em bé, băng vệ sinh, hàng thủ công mỹ nghệ mây tre lá, hàng trang trí nội thất	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn giấy, các sản phẩm làm từ giấy; Bán buôn tấm năng lượng mặt trời, giá đỡ, kẹp kim loại; bán buôn giày bảo hộ lao động, trang phục bảo hộ lao động; bán buôn các sản phẩm dùng trong vận chuyển hoặc đóng gói bằng plastic; nút, nắp, mũ, van và các nút đậy khác bằng plastic; bán buôn nguyên, vật liệu bằng plastic, bán buôn hàng nhựa thành phẩm	4669
10.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi; lưu giữ than đá, phế liệu, hóa chất)	5210
11.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
12.	Quảng cáo	7310
13.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ cho thuê lại lao động).	7810
14.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
15.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
17.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
18.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
19.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
20.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
21.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
22.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
23.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
24.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (không kinh doanh giết mổ gia súc, gia cầm)	1010
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
27.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
28.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
29.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
30.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
31.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
32.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

33.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường, báo cáo giám sát môi trường, hồ sơ xả thải môi trường	7490
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ môi giới thương mại (trừ đấu giá tài sản, môi giới kết hôn, nhận cha mẹ con nuôi, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài)	4610
35.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
36.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở)	4631
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự (không hoạt động tại trụ sở)	1074
39.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn (không hoạt động tại trụ sở)	1075
40.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Gia công chế biến thực phẩm (Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường)	1079
41.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
42.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
43.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
44.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (trừ sản xuất hóa chất tại trụ sở)	2023
45.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
46.	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
48.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
49.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
50.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
51.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
52.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3311
53.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3312
54.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3313

55.	Sửa chữa thiết bị điện (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3314
56.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
57.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
58.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
59.	Xây dựng nhà để ở	4101
60.	Xây dựng nhà không để ở	4102
61.	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo ND 94/2017/ND-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền Nhà nước)	4221
62.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
63.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
64.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
65.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	4321
66.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
67.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
68.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
69.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
70.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ tấm pin và Module chuyển hóa năng lượng mặt trời, bán lẻ các mặt hàng khác mà công ty kinh doanh	4719
71.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
72.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
74.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
75.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
76.	Lập trình máy vi tính	6201
77.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
78.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
79.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
80.	Cổng thông tin	6312

81.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
82.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, lĩnh vực lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình. Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng-công nghiệp; Thiết kế điện công trình đường dây và trạm; Thiết kế, tư vấn hệ thống phòng cháy chữa cháy; Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 35KV; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện, đường dây truyền tải và trạm biến áp đến 35KV	7110
83.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
84.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
85.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
86.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
87.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
88.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
89.	Cho thuê xe có động cơ	7710
90.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
91.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
92.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
93.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
94.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
95.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
96.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
97.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
98.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
99.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
100.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
101.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: gia công phụ kiện may mặc	3290
102.	Thu gom rác thải không độc hại (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu tại địa điểm trụ sở chính)	3811
103.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

104.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; giao nhận hàng hóa; thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn.	5229
105.	Sản xuất sợi	1311
106.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
107.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NGUỒN	Tầng 3, Toà Nhà An Phú Plaza, Số 117-119 Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	0314717574	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	540.000	5.400.000.000	60,000		
			Cổ phần phổ thông	540.000	5.400.000.000	60,000		

2	TRƯƠNG CÔNG HOÀNG	Áp 6, Xã Vĩnh Công, Huyện Châu Thành, Tỉnh Long An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000	300913525
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000	
3	NGUYỄN THỊ THU	63 Đường Số 2, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	080179000704
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/02/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 250404357

Ngày cấp: 02/05/2009

Nơi cấp: CA Tỉnh Lâm Đồng

Địa chỉ thường trú: *Khu Phố 4, Phường Lộc Phát, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khu Phố 4, Phường Lộc Phát, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh